

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/2007/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý hồ sơ cấp Giấy miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Quyết định số 135/2007/QĐ-TTg ngày 17/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Công an và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con của công dân Việt Nam hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài được cấp Giấy miễn thị thực nhập cảnh phải nộp phí xử lý hồ sơ cấp Giấy miễn thị thực theo quy định tại Quyết định này.

Trường hợp bị hủy Giấy miễn thị thực thì không được hoàn trả phí xử lý hồ sơ.

**Điều 2.** Mức thu phí xử lý hồ sơ cấp Giấy miễn thị thực là 20 USD/người đối

với cấp lần đầu; 10 USD/người đối với cấp từ lần 2 trở đi.

**Điều 3.** Tiền thu phí xử lý hồ sơ cấp Giấy miễn thị thực theo quy định tại Quyết định này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý, sử dụng như sau:

- Cơ quan thu phí (Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Cục Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an) được trích 30% (ba mươi phần trăm) số tiền phí thu được để trang trải các chi phí cho việc xử lý hồ sơ và thu phí theo quy định tại khoản 8 của Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

- Phần còn lại 70% (bảy mươi phần trăm) cơ quan thu phí phải nộp vào ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Số nộp vào ngân sách được phân chia cho các cấp ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

**Điều 4.** Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 6.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Trần Xuân Hà